

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 13/03/2025

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn giữa chị Phạm Thị Minh
A và anh Tạ Bảo L.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Minh Hải và ông Phạm Đức Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hằng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXX - ST ngày 17 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Minh A**, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Xóm 1, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh **Tạ Bảo L**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Nghĩa Tường, xã H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

(Chị Minh A có đơn xin xử vắng mặt, anh L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 12 năm 2024, bản tự khai đề ngày

21 tháng 01 năm 2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Minh A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Tạ Bảo L tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào ngày 18/7/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hòa hợp và bản thân anh L bỏ bê công việc và không quan tâm đến gia đình và con cái, ngoài ra anh L còn không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng tôi. Bản thân tôi và bố mẹ hai bên cũng đã khuyên bảo anh L nhưng không có kết quả. Từ năm 2022 tôi và anh L quyết định sống ly thân, tôi và hai con đã về nhà bố mẹ để tôi ở xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình sinh sống. Nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh L để tôi yên tâm công việc và nuôi dạy con cái.

Về con chung: Tôi và anh L có hai con chung là: Tạ Bảo Minh Kh, sinh ngày 02/12/2018 và Tạ Minh D, sinh ngày 09/10/2020. Ly hôn, tôi có nguyện vọng và đề nghị Tòa án giao hai con cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con cùng tôi.

Về quan hệ tài sản: Chị Phạm Thị Minh A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại Bản tự khai đề ngày 21 tháng 01 năm 2025, bị đơn anh Tạ Bảo L trình bày:

Về thời gian, điều kiện và thủ tục kết hôn như cô Minh A đã trình bày là đúng. Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì trầm trọng dẫn đến việc ly hôn. Lý do, vào thời điểm năm 2022 tôi đi làm ăn xa và dịch Covid nên kinh tế không ổn định. Vì vậy, đi lại và chu cấp cho vợ con không có. Bản thân cô Minh A cho rằng tôi không có trách nhiệm với vợ con, mặc dù tôi đã giải thích cho cô Minh A, nhưng cô ấy không nghe và có những biểu hiện căng thẳng. Nay cô Minh A có đơn xin ly hôn tôi, tôi xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên tôi đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng tôi được đoàn tụ với nhau để cùng nhau nuôi dạy con cái. Nếu cô Minh A cương quyết xin ly hôn tôi thì tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Tôi và cô Phạm Thị Minh A có hai con chung là: Tạ Bảo Minh Khôi, sinh ngày 02/12/2018 và Tạ Minh D, sinh ngày 09/10/2020, hiện hai con đang ở cùng với cô Minh A. Nếu ly hôn thì tôi đồng ý để cô Minh A tiếp tục nuôi hai con và tôi tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho mỗi con/tháng.

Về quan hệ tài sản: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Biên bản xác minh ngày 21 tháng 01 năm 2025 tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư cung cấp: Anh Tạ Bảo L và chị Phạm Thị M Anh kết hôn tự nguyện tại UBND xã Hồng Phong vào ngày 18/4/2018. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại nhà ông Tạ Văn T và bà Lê thị Th (là bố mẹ đẻ anh Linh). Trong quá trình chung sống anh chị không có mâu thuẫn gì trầm trọng dẫn đến việc địa phương phải tổ chức hòa giải cho anh chị. Địa phương xác định từ khoảng năm 2022 chị Minh A cùng hai con bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình sinh sống từ đó cho đến nay. Nay chị Minh A có đơn xin ly hôn anh L thì địa phương đề nghị Tòa án hòa giải cho anh chị quay về chung sống với nhau. Nếu trường hợp chị Minh A cương quyết xin ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là: Tạ Bảo Minh Kh, sinh ngày 02/12/2018 và Tạ Minh D, sinh ngày 09/10/2020, hiện nay do chị Minh A nuôi dưỡng. Nếu Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của anh chị và các cháu để đảm bảo quyền cho các cháu về mọi mặt.

Về tài sản: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết thì địa phương không có ý kiến gì. Anh chị không có nợ chung đối với tổ chức xã hội nào tại địa phương.

*** Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Vũ Thư phát biểu quan điểm:**

- Về tố tụng: Thẩm phán và HĐXX, thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ

luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016: Xử cho chị Phạm Thị Minh Anh ly hôn anh Tạ Bảo Linh; Về quan hệ con chung: giao cho chị Phạm Thị Minh Anh trực tiếp nuôi dưỡng hai con là Tạ Bảo Minh Khôi, sinh ngày 02/12/2018 và Tạ Minh Dương, sinh ngày 09/10/2020. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của anh Tạ Bảo Linh, mỗi tháng 1.000.000 đồng/con/tháng, kể từ khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi hai đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Do chị Minh A và anh L đều không yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Minh A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Tạ Bảo L chịu án phí cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Phạm Thị Minh A khởi kiện xin ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Tạ Bảo L có đăng ký thường trú tại thôn Nghĩa Tường, xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư.

[1.2] Chị Phạm Thị Minh A có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh Tạ Bảo L vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

2. Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Minh A và anh Tạ Bảo L đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Phong vào ngày 18 tháng 4 năm 2018 là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống, do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không chia sẻ được tình cảm và công việc nên anh chị chỉ chung sống được khoảng

được thời gian thì đã nảy sinh mâu thuẫn dẫn đến cuộc sống ly thân dài, mỗi người một nơi, hôn nhân không thể hàn gắn. Xét thực trạng quan hệ vợ chồng của chị Minh A và anh L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần xử cho Chị Phạm Thị Minh A được ly hôn anh Tạ Bảo L.

[2.2] Về con chung: Chị Phạm Thị Minh A và anh Tạ Bảo L có hai con là: Tạ Bảo Minh Kh, sinh ngày 02/12/2018 và Tạ Minh D, sinh ngày 09/10/2020. Hiện nay hai con đang ở với chị Minh A. Chị Minh A có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng hai con. Anh L đồng ý để chị Minh A tiếp tục được nuôi dưỡng hai con. Về điều kiện nuôi con: Chị Minh A hiện đang lao động tự do, thu nhập bình quân từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Về nơi ở, hiện chị Minh A và các con đang sinh sống ổn định tại nhà bố mẹ đẻ chị ở xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình. Vì vậy cần giao hai con Tạ Bảo Minh Kh và Tạ Minh D cho chị Minh A trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận việc anh L tự nguyện góp cấp dưỡng nuôi hai con cùng chị Minh A số tiền một triệu đồng/tháng/mỗi con, kể từ khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi hai đủ 18 tuổi.

[2.3] Về tài sản: Chị Phạm Thị Minh A và anh Tạ Bảo L không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị Phạm Thị Minh A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và anh Linh phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147,

khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Minh A ly hôn anh Tạ Bảo L.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Phạm Thị Minh A trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Tạ Bảo Minh Kh, sinh ngày 02/12/2018 và Tạ Minh D, sinh ngày 09/10/2020. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tạ Bảo L tự nguyện góp cấp dưỡng nuôi hai con cho chị Minh A số tiền hai triệu đồng/tháng, kể từ khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con Tạ Bảo Minh Kh, sinh và Tạ Minh D đủ 18 tuổi.

Anh Tạ Bảo L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Chị Phạm Thị Minh A và anh Tạ Bảo L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Minh A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và anh L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng chị Minh A đã nộp theo biên lai số 0001851 ngày 15 tháng 01 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Minh A và anh Tạ Bảo L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Huyền

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư;
- Các đường sự;
- UBND xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân Huyền

